

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST

Ngày: 30/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lĩnh Thái

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Minh Vỹ

Bà Lê Thị Thúy Vân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Lợi - Thư ký tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Hải - kiểm sát viên.

Trong ngày 30/12/2020 tại trụ sở ủy ban nhân dân phường N, thị xã Cửa Lò, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/HSST ngày 20/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174 ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn L - sinh ngày 06/03/1992

Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1992 tại: Cửa Lò, Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 2, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Trình độ học vấn: Lớp 9/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Họ và tên cha: Phạm Văn T, sinh năm 1957.

Họ và tên mẹ: Lê Thị B, sinh năm 1957.

Vợ: Phan Thị L, sinh năm 1993 (Đã ly hôn).

Con:- Phạm Tấn K, sinh năm 2017.

- Phạm Hà V, sinh năm 2019.

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, Phạm Văn L là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 13/03/2019 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 33/QĐ-UBND. Chấp hành xong ngày 13/06/2019.

Nhân thân: - Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2017.

- Ngày 06/4/2016 bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T

Trú tại: Khối 2, phường N, thị xã Cửa Lò. Vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 07/9/2020, Phạm Văn L, sinh năm 1992, thường trú tại khối 2, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho một người đàn ông có tên là H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) tiền ma túy đá, L nói với H là cho nợ tiền mua ma túy. H đồng ý và hẹn L đến chợ Lò Vôi thuộc xã Nghi Thái, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Phạm Văn L mượn xe máy của anh Trương Xuân M (là bạn gần nhà của L) đi đến khu vực chợ Lò Vôi. Khi L đến khu vực chợ Lò Vôi thì H điện thoại cho L nói để xe máy đó đi ra xa một đoạn chờ. L dừng xe máy đi ra cách xe máy khoảng 10 mét, nơi không nhìn thấy xe máy của L dựng. Khoảng 5 phút sau H điện thoại cho L nói là hàng đã bỏ vô hộc xe rồi, lại lấy mà về. Nghe điện thoại của H xong, L đi lại xe máy thì thấy trong hộc để đồ phía trước bên trái xe có hai gói ni lông màu trắng, loại gói ni lông đựng bom kim tiêm y tế, L biết đó là hai gói ma túy đá H đưa. L lên xe đi về, khi đi đến trước nhà số 18, ngõ 21, đường Phạm Nguyễn Du thuộc khối Lam Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 2, Bộ tư lệnh cảnh sát biển phát hiện yêu cầu kiểm tra. Khi tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện thấy trong hộc đựng đồ bên trái phía trước xe của L đi có hai gói ni lông màu trắng, được quấn bằng dây cao su màu đỏ, bên trong hai gói đều đựng chất tinh thể màu trắng, Phạm Văn L khai chất tinh thể màu trắng đó là ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 1281/KL-PC09(MT) ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Phạm Văn L gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 5,09g (Năm phẩy không chín gam).

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS-TXCL ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKSND thị xã Cửa Lò vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt, Phạm Văn L mức án từ 5 - 6 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

-01 phong bì thư bưu điện được niêm phong, Phạm Văn L, có hình dấu của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, bộ tư lệnh Cảnh sát biển. Bên trong phong bì niêm phong có gói ni lông thứ nhất bên trong đựng 0,69 (Không phẩy sáu mươi chín gam chất ma túy Methamphetamine; Gói ni lông thứ 2 bên trong đựng 3,66 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng các vỏ bao gói niêm phong ban đầu;

- 01 số sim thuê bao số 0965.664.105 thu giữ của Phạm Văn L

Đề nghị trả lại cho chủ sở hữu Phạm Văn T 01 điện thoại Iphone 5s, có số Imei: 358806059025757. Mặt trước kính màn hình bị nứt

Bị cáo không có ý kiến gì về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã cửa Lò và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại khu vực trước nhà số 18, ngõ 21, đường Phạm Nguyễn Du thuộc khối Lam Thanh, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Bộ chỉ huy Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang Phạm Văn Lâm, sinh năm 1992, trú tại khối 2, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 5,09g (Năm phẩy không chín gam).

Hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", khối lượng Methamphetamine mà Phạm Văn L tàng trữ là 5,09 gam, thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đã đủ tuổi và có năng lực trách nhiệm hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc T hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo xấu: ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2017; ngày 06/4/2016 bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*"; Ngày 13/03/2019 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 33/QĐ-UBND. Căn cứ vào tính chất vụ án; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân thì cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục.

Qua xác minh tài sản tại địa phương, bị cáo Phạm Văn L thuộc danh sách hộ cận nghèo, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng bị thu giữ gồm: 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và của Phạm Văn L, có hình dấu của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, bộ tư lệnh Cảnh sát biển. Bên trong phong bì niêm phong có gói ni lông thứ nhất bên trong đựng 0,69 gam chất ma túy Methamphetamine; Gói ni lông thứ 2 bên trong đựng 3,66 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng các vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 số sim thuê bao số 0965.664.105 thu giữ của Phạm Văn L. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 5s, có số Imei: 358806059025757, mặt trước kính màn hình bị nứt mà L dùng để liên lạc khi mua ma túy xác minh là tài sản mượn của em trai tên T, T không biết L sử dụng vào việc phạm tội và có nguyện vọng nhận lại tài sản. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Phạm Văn T.

[6] Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho L chưa xác minh được lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý

[7] Đối với chiếc xe máy Phạm Văn L sử dụng vào việc đi mua ma túy về sử dụng được xác định là tài sản mượn của người khác, chủ sở hữu không biết việc L mượn để sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định pháp luật nên miễn xét

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L thuộc danh sách hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn L 05 (năm) năm 06 (tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 07/09/2020).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và của Phạm Văn L, có hình dấu của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, bộ tư lệnh Cảnh sát biển. Bên trong phong bì niêm phong có gói ni lông thứ nhất bên trong đựng 0,69 gam chất ma túy Methamphetamine; Gói ni lông thứ 2 bên trong đựng 3,66 gam

chất ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng các vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 số sim thuê bao số 0965.664.105 thu giữ của Phạm Văn L.

Trả lại cho anh Phạm Văn T 01 điện thoại Iphone 5s, có số Imei: 358806059025757. Mặt trước kính màn hình bị nứt

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020).

- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn L.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Công an TX Cửa Lò;
- Chi cục THA dân sự TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp Nghệ An
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Linh Thái